

Số: 394/QĐ-THTQT

Hà Đông, ngày 06 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai chất lượng giáo dục năm học 2024 – 2025;
cam kết chất lượng giáo dục, Cơ sở vật chất
đội ngũ cán bộ GVNV của nhà trường
Năm học 2025 - 2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN QUỐC TOẢN

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học.

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường năm học 2024 – 2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai chất lượng giáo dục năm học 2024 – 2025; cam kết chất lượng giáo dục, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên) năm học 2025 – 2026 theo đúng quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

Điều 2. Niêm yết công khai tại bảng tin của trường và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các bộ phận liên quan, tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường căn cứ Quyết định này để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT.



Hoàng Thị Thu Trang

Số: 399/TB-THTQT

Hà Đông, ngày 06 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

**Công khai chất lượng giáo dục năm học 2024 – 2025;
cam kết chất lượng giáo dục, cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên,
nhân viên của nhà trường năm học 2025 – 2026**

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường năm học 2024 – 2025;

Trường Tiểu học Trần Quốc Toản công khai các nội dung sau:

I. Chất lượng giáo dục năm học 2024 – 2025

T T	Số liệu	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028
1	Tổng số học sinh	1585			
	Nữ	741			
	Dân tộc	23			
	Khối lớp 1	291			
	Khối lớp 2	319			
	Khối lớp 3	252			
	Khối lớp 4	360			
	Khối lớp 5	363			
2	Tổng số tuyển mới	295			
3	Học 2 buổi/ngày	1585			
4	Bán trú	1548			
5	Nội trú	0			
6	Bình quân học sinh/lớp	44,1			
	SL và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	295-100%			
	Nữ	142			



T T	Số liệu	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028
7	Dân tộc	8			
8	Tổng số HS giỏi Thành phố	0			
9	Tổng số HS giỏi quốc gia	0			
10	Tổng số HS thuộc đối tượng chính sách	0			
	Nữ	0			
	Dân tộc	0			
11	Tổng số HS có hoàn cảnh khó khăn	12			
	Nữ	5			
	Dân tộc	0			
12	Tổng số HSXS	467			
13	Tổng số HS tiêu biểu	325			

II. Cam kết chất lượng giáo dục của nhà trường

1. Chất lượng giáo dục dự kiến đạt được:

100% học sinh được học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học do Bộ GDĐT ban hành.

Trên 98% học sinh hoàn thành chương trình lớp học.

100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học.

2. Khả năng học tiếp sau Tiểu học:

100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học đủ điều kiện vào lớp 6.

3. Các hoạt động giáo dục khác:

Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo, hoạt động ngoài giờ chính khóa phù hợp độ tuổi.

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức tự giác và năng lực tự học cho học sinh.

III. Cơ sở vật chất

1. Phòng học và phòng chức năng:

Tổng số phòng học: 36 phòng học (100% kiên cố, đủ ánh sáng, thoáng mát).

Các phòng chức năng: Phòng Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thư viện, Thiết bị dạy học, Nhà đa năng...

2. Thiết bị dạy học:

Trang thiết bị cơ bản và thiết bị tối thiểu cho dạy học đảm bảo đầy đủ theo quy định.

Trang bị máy tính, máy chiếu, tivi, bảng tương tác ở một số lớp học và phòng học bộ môn.

IV. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên

1. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 60 người.

2. Cụ thể:

Cán bộ quản lý: 03 người (100% có trình độ Đại học trở lên, đạt chuẩn chức danh).

Giáo viên: 51 người (100% đạt chuẩn trình độ đào tạo).

Nhân viên (thiết bị, thư viện, văn thư, y tế học đường...): 6 người.

3. Năng lực chuyên môn:

Đội ngũ giáo viên có chuyên môn vững vàng, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy.

Tích cực tham gia bồi dưỡng thường xuyên và các lớp tập huấn chuyển đổi số, giáo dục STEM, phát triển năng lực học sinh.

Thông báo này được công khai tại bảng tin và đăng trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

Mọi ý kiến góp ý xin gửi về Ban Giám hiệu trường Tiểu học Trần Quốc Toàn để được tiếp thu, điều chỉnh phù hợp.

Nơi nhận:

- Phòng KT;
- Lưu: VT.



Hiệu Trưởng
Hoàng Thị Thu Trang

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai thông tin cơ sở vật chất và thông tin về đội ngũ CBGVNV nhà trường năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ tình hình thực tế năm học 2024 - 2025;

Hôm nay, ngày 9 tháng 6 năm 2025, vào hồi 09 giờ 05 phút, tại văn phòng trường Tiểu học Trần Quốc Toản, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;

Chúng tôi gồm:

- Bà Hoàng Thị Thu Trang- Hiệu trưởng;
- Bà Phạm Thế An - Phó Hiệu trưởng;
- Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Phó Hiệu trưởng;
- Bà Tô Thị Phương Thảo - Trưởng ban thanh tra Nhân dân;
- Bà Trần Thị Thu Hiền - Tổ trưởng tổ 1;
- Bà Nguyễn Thị Minh Trâm - Tổ trưởng tổ 2;
- Bà Nguyễn Thị Hoa - Tổ trưởng tổ 3;
- Bà Nguyễn Thị Hương - Tổ trưởng tổ 5;
- Bà Nguyễn Thị Hải - Tổ trưởng tổ 4.

1. Cùng tiến hành niêm yết công khai cam kết chất lượng giáo dục của trường Tiểu học Trần Quốc Toản năm học 2025 - 2026 *(Theo biểu mẫu đính kèm)*.

2. Cùng tiến hành niêm yết công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế trường Tiểu học Trần Quốc Toản năm học 2024- 2025 *(Theo biểu mẫu đính kèm)*.

3. Cùng tiến hành niêm yết công khai thông tin cơ sở vật chất của trường Tiểu học Trần Quốc Toản năm học 2025 - 2026 *(Theo biểu mẫu đính kèm)*.

4. Cùng tiến hành niêm yết công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường Tiểu học Trần Quốc Toản năm học 2025 - 2026 *((Theo biểu mẫu đính kèm))*.

Hình thức công khai: Thông báo công khai tại cuộc họp hội đồng nhà trường và được niêm yết tại văn phòng nhà trường, cổng thông tin website.

Nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai thông tin cơ sở vật chất và thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường Tiểu học Trần Quốc Toàn.

Thời điểm công khai: Từ ngày 9 tháng 6 năm 2025.

Thời gian công khai: 90 ngày kể từ ngày 9 tháng 6 năm 2025.

Biên bản lập xong kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày, đã thông qua nội dung biên bản cho mọi người cùng nghe và công nhận biên bản ghi đúng nội dung sự việc, nhất trí ký tên dưới đây.

Các thành viên tham gia:

- Phạm Thế An *Phạm Thế An*
- Nguyễn Thị Thanh Hoa *Nguyễn Thị Thanh Hoa*
- Tô Thị Phương Thảo *Tô Thị Phương Thảo*
- Trần Thị Thu Hiền *Trần Thị Thu Hiền*
- Nguyễn Thị Minh Trâm *Nguyễn Thị Minh Trâm*
- Nguyễn Thị Hoa *Nguyễn Thị Hoa*
- Nguyễn Thị Hương *Nguyễn Thị Hương*
- Nguyễn Thị Hải *Nguyễn Thị Hải*

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Thu Trang

UBND QUẬN HÀ ĐÔNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN QUỐC TOẢN

CÔNG KHAI ĐỐI VỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

(Kèm theo Thông tư số: 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở GD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.)

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ TRƯỜNG

Tên trường: Trường Tiểu học Trần Quốc Toản

Cơ quan chủ quản: UBND Quận Hà Đông

Thành phố	Hà Nội	Họ và tên Hiệu trưởng	Hoàng Thị Thu Trang (QĐ bổ nhiệm 11/2021 của UBND Quận Hà Đông)
Quận	Hà Đông	Điện thoại	0987.609.399
Phường	Dương Nội	FAX	
Đạt chuẩn Quốc gia	Mức độ 1 (năm 2023)	Website	c1tranquoctoan.pgdhadong. edu.vn
Năm thành lập	2018	Số điểm trường	01
Công lập	x	Loại hình khác	
Tư thục		Thuộc vùng khó khăn	
Trường chuyên biệt		Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	
Trường liên kết với nước ngoài			

2. Số lớp

Số lớp	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028
Khối lớp 1	7	8		
Khối lớp 2	7	7		
Khối lớp 3	5	7		
Khối lớp 4	8	6		
Khối lớp 5	9	8		
Cộng	36	36		

3. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

Nhóm vị trí việc làm	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa đạt chuẩn	
Hiệu trưởng	01	01	0	01	0	0	
Phó Hiệu trưởng	02	02	0	02	0	0	
Giáo viên	51	50	1	50	0	0	
Nhân viên	6	6	0	06	0	0	
Cộng	60	59	1	59	0	1	

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

TT	Số liệu	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028
1	Tổng số GV	50	51		
2	Tỷ lệ GV/lớp	1.38	1.4		
3	Tỷ lệ GV/HS	0.03	0.03		
4	Tổng số GV dạy giỏi cấp huyện và tương đương				
5	Tổng số GV dạy giỏi cấp tỉnh trở lên				

4. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

a) Diện tích khu đất xây dựng trường: 8491 m²; 01 điểm trường, diện tích bình quân: 5,3 m²/học sinh

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

TT	Số liệu	Năm học 2025-2026	Ghi chú
I	Phòng học phòng bộ môn và khối phục vụ học tập	41	
1	Phòng học	36	
a	Phòng kiên cố	36	
b	Phòng bán kiên cố	0	
c	Phòng tạm	0	
2	Phòng học bộ môn	5	
a	Phòng kiên cố	5	
b	Phòng bán kiên cố	0	

TT	Số liệu	Năm học	Ghi chú
		2025-2026	
c	Phòng tạm	0	
II	Khối phòng hành chính-quản trị	9	
a	Phòng kiên cố	9	
b	Phòng bán kiên cố	0	
c	Phòng tạm	0	
III	Thư viện	1	
IV	Các công trình khối phòng chức năng khác	28	
a	Nhà vệ sinh	24	
b	Phòng nghỉ giáo viên	3	
c	Phòng kho	1	
	Cộng	79	

c) Số thiết bị dạy học hiện có đáp ứng đủ yêu cầu tối thiểu theo quy định:

- Đủ theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Thông tư ban hành danh mục thiết bị tối thiểu cấp Tiểu học.

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bộ SGK kết nối tri thức với cuộc sống

STT	Tên sách	Nhà xuất bản
1	Công nghệ	Nhà xuất bản giáo dục
2	Đạo đức	Nhà xuất bản giáo dục
3	Âm nhạc	Nhà xuất bản giáo dục
4	Toán 5/1	Nhà xuất bản giáo dục
5	Toán 5/2	Nhà xuất bản giáo dục
6	Tiếng Việt 5/1	Nhà xuất bản giáo dục
7	Tiếng Việt 5/2	Nhà xuất bản giáo dục
8	Hoạt động trải nghiệm	Nhà xuất bản giáo dục
9	Khoa học	Nhà xuất bản giáo dục
10	Lịch sử -Địa lý	Nhà xuất bản giáo dục
11	Tin học	Nhà xuất bản đại học Vinh
12	Mỹ thuật	Nhà xuất bản GD bộ sách Chân trời sáng tạo
13	Công nghệ SGK	Nhà xuất bản giáo dục
14	Đạo đức SGK	Nhà xuất bản giáo dục
15	Âm nhạc SGK	Nhà xuất bản giáo dục
16	Toán 5 SGK	Nhà xuất bản giáo dục
17	Giáo dục thể chất SGK	Nhà xuất bản giáo dục

STT	Tên sách	Nhà xuất bản
18	Tiếng Việt 5/1 SGK	Nhà xuất bản giáo dục
19	Tiếng Việt 5/2 SGK	Nhà xuất bản giáo dục
20	Hoạt động trải nghiệm SGK	Nhà xuất bản giáo dục
21	Khoa học SGK	Nhà xuất bản giáo dục
22	Lịch sử -Địa lý SGK	Nhà xuất bản giáo dục
23	Tin học SGK	Nhà xuất bản giáo dục
24	Mỹ thuật SGK	Nhà xuất bản giáo dục
25	Giáo dục thể chất SGK	Nhà xuất bản giáo dục
26	Luyện tiếng việt 5 tập 1	Nhà xuất bản giáo dục
27	Luyện tiếng việt 5 tập 2	Nhà xuất bản giáo dục
28	Luyện toán 5 tập 1	Nhà xuất bản giáo dục
29	Luyện toán 5 tập 2	Nhà xuất bản giáo dục

5. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục:

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Không đạt	Kết quả		
		Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	-----
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	-----
Tiêu chí 1.6		x	x	Không đạt
Tiêu chí 1.7		x	x	-----
Tiêu chí 1.8		x	x	-----
Tiêu chí 1.9		x	x	-----
Tiêu chí 1.10		x	x	-----
Tiêu chuẩn 2		x	x	x
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
Tiêu chí 2.4		x	x	x
Tiêu chuẩn 3				

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chí 3.1		X	X	X
Tiêu chí 3.2		X	X	X
Tiêu chí 3.3		X	X	X
Tiêu chí 3.4		X	X	-----
Tiêu chí 3.5		X	X	X
Tiêu chí 3.6		X	X	Không đạt
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		X	X	X
Tiêu chí 4.2		X	X	X
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		X	X	-----
Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	X
Tiêu chí 5.4		X	X	X
Tiêu chí 5.5		X	X	X

- Kết quả tự đánh giá: Đạt Mức 2

6. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm các nội dung sau đây:

- a) Tên chương trình, thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục để dạy chương trình giáo dục tích hợp: Không dạy chương trình giáo dục tích hợp
- b) Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục:
- Sở giáo dục đào tạo Hà Nội.
- c) Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục: Việt nam

7. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

T T	Số liệu	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028
1	Tổng số học sinh	1598	1585			
	Nữ	736	741			
	Dân tộc	17	23			
	Khối lớp 1	322	291			
	Khối lớp 2	258	319			

T T	Số liệu	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028
	Khối lớp 3	371	252			
	Khối lớp 4	374	360			
	Khối lớp 5	273	363			
2	Tổng số tuyển mới	320	295			
3	Học 2 buổi/ngày	1598	1585			
4	Bán trú	1490	1548			
5	Nội trú	0	0			
6	Bình quân học sinh/lớp	44,4	44,1			
	SL và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	320-100%	295-100%			
	Nữ	153	142			
7	Dân tộc	4	8			
8	Tổng số HS giỏi Thành phố	02	0			
9	Tổng số HS giỏi quốc gia	0	0			
10	Tổng số HS thuộc đối tượng chính sách	0	0			
	Nữ	0	0			
	Dân tộc	0	0			
11	Tổng số HS có hoàn cảnh khó khăn	17	12			
	Nữ	8	5			
	Dân tộc	0	0			
12	Tổng số HSXS	384	467			
13	Tổng số HS tiêu biểu	423	325			

8. Số liệu tuyển sinh và kết quả HTCT lớp học, HTCTTH

Số liệu	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Năm học 2026-2027	Năm học 2027-2028
Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỉ lệ trẻ em vào lớp 1	100%	100%			
Tỉ lệ học sinh HTCT lớp học	100%	100%			
Tỉ lệ HS 11 tuổi HTCT tiểu học	100%	100%			
Tỉ lệ trẻ em đến 14 tuổi HTCT tiểu học	100%	100%			

Hà Đông, ngày tháng 6 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Thu Trang

